

ĐỀ 2

TRẮC NGHIỆM THI CC CNTT CB

Câu 1. Cho biết tên nào sau đây là tên hệ điều hành?

- A. UniKey
- B. Microsoft Office 2016
- C. Windows 10
- D. Notepad

Câu 2. Cho biết đâu là tên thiết bị mạng?

- A. USB
- B. HeadPhone
- C. Switch
- D. Webcam

Câu 3. Cho số nhị phân 10001101, số thập phân tương đương là:

- A. 213
- B. 217
- C. 215
- D. 141

Câu 4. Chọn phát biểu đúng về chức năng tìm kiếm tập tin trong Windows

- A. Ta chỉ có thể tìm kiếm những tập tin văn bản (txt, ini, doc) chứ không thể tìm kiếm những tập tin hình ảnh, âm thanh, video
- B. Ta chỉ có thể tìm kiếm những tập tin được tạo cách thời điểm hiện hành một năm
- C. Ta chỉ có thể thực hiện tìm kiếm tập tin, không thể tìm kiếm thư mục
- D. Tìm kiếm tất cả các tập tin theo tên và phần mở rộng.

Câu 5. Chọn phát biểu đúng về chương trình bảo vệ màn hình:

- A. Ta không thể thay đổi chương trình bảo vệ màn hình ở độ phân giải 800x600
- B. Ta không thể thay đổi chương trình bảo vệ màn hình ở độ phân giải 1024x768
- C. Ta có thể thay đổi chương trình bảo vệ màn hình ở bất kỳ độ phân giải nào
- D. Ta không thể thay đổi chương trình bảo vệ màn hình ở bất kỳ độ phân giải nào

Câu 6. Chọn phát biểu đúng về màn hình desktop trong Windows:

- A. Ta có thể di chuyển các shortcut trên màn hình desktop
- B. Ta có thể tạo thư mục trên màn hình desktop
- C. Ta có thể sử dụng bàn phím để di chuyển qua lại giữa các shortcut trên màn hình desktop
- D. Di chuyển, tạo thư mục trên màn hình Desktop

Câu 7. Chọn phát biểu đúng về màn hình desktop trong Windows:

- A. Không có thể thay đổi hình nền trên màn hình desktop
- B. Không thể tạo tập tin, thư mục trên màn hình desktop
- C. Không thể tạo shortcut trên màn hình desktop
- D. Thay đổi hình nền, tạo tập tin, thư mục, tạo shortcut trên màn hình desktop

Câu 8. Cho biết ý nghĩa của chức năng Format Painter trong Microsoft Word 2010:?

- A. Sao chép tất cả định dạng của một phần/ đối tượng trong văn bản
- B. Sao chép đối tượng trong văn bản
- C. Xóa tất cả các định dạng của phần văn bản được chọn
- D. Định dạng trang giấy nằm ngang

Câu 9. Khẳng định nào sau đây là đúng:

- A. Có thể áp dụng chữ hoa đầu đoạn (Drop Cap) cho tất cả các đoạn trong tài liệu kể cả các đoạn văn bản nằm trong bảng (Table)
- B. Chỉ có thể áp dụng chữ hoa đầu đoạn cho đoạn đầu tiên tài liệu
- C. Không thể áp dụng chữ hoa đầu đoạn cho các đoạn được định dạng kiểu danh sách liệt kê
- D. Không thể áp dụng chữ hoa đầu đoạn cho nhiều đoạn trong cùng một trang tài liệu

Câu 10. Khi làm việc với văn bản muốn chọn toàn bộ văn bản bạn bấm tổ hợp phím:

- A. Ctrl - A
- B. Ctrl - Z
- C. Ctrl - B
- D. Ctrl - X

Câu 11. Khi làm việc với văn bản muốn in đậm nội dung văn bản đang chọn khối bạn bấm tổ hợp phím:

- A. Ctrl - A
- B. Ctrl - B
- C. Ctrl - C
- D. Ctrl - D

Câu 12. Khi làm việc với văn bản muốn phục hồi lại thao tác vừa thực hiện bạn bấm tổ hợp phím:

- A. Ctrl - A
- B. Ctrl - Z
- C. Ctrl - B
- D. Ctrl - X

Câu 13. Bạn đã nhập số 15 vào ô C6. Bạn nhấn vào nút nào để có thể ô C6 có giá trị là \$15:

- A. Vào thực đơn Format - Cells - Number Scientific
- B. Vào thực đơn Format - Cells - Alignment Accounting
- C. Chọn ô C6 rồi nhấn chuột vào nút \$ trên thanh công cụ
- D. Vào thực đơn Format - Cells - Border

Câu 14. Biểu thức =Sum(4,6,-2,9, A) trả lại kết quả là bao nhiêu?, bạn sử dụng lựa chọn nào:

- A. 5
- B. 17
- C. #Name?
- D. #Value!

Câu 15. Biểu thức sau =AND(5>4, 6<9, 2<1, 10>7, OR(2<1,3>2)) cho kết quả là:

- A. True
- B. False
- C. #Name?
- D. #Value!

Câu 16. Biểu thức sau cho kết quả là bao nhiêu nếu DTB = 9 và HK loại C (trong đó DTB: Điểm trung bình, HK: Hạnh kiểm) =If(OR(DTB>=8, HK="A"),1000,300), bạn sử dụng lựa chọn nào:

- A. 300
- B. 1000
- C. False
- D. #Value!

Câu 17. Các kiểu dữ liệu thông dụng của Excel là:

- A. Kiểu chuỗi, kiểu văn bản, kiểu ngày tháng
- B. Kiểu chuỗi, kiểu số, kiểu ngày tháng, kiểu công thức
- C. Kiểu số, kiểu lôgic, kiểu ngày tháng
- D. Kiểu công thức, kiểu hàm, kiểu số, kiểu ngày tháng

Câu 18. Chức năng nhóm Home - Slides Layout trong Powerpoint 2010 dùng để:

- A. Chèn một loại hộp văn bản mới vào Slide
- B. Thay đổi màu nền cho Slide
- C. Thay đổi cách bố cục của các đối tượng trên Slide
- D. Chèn hình ảnh vào Slide

Câu 19. Chức năng Slide color scheme trong Powerpoint 2010 là gì?

- A. Bộ màu chuẩn của power point
- B. Màu nền
- C. Chèn màu vào các slide
- D. Tên của một slide mới

Câu 20. Khi gán 1 hiệu ứng loại "Exit" cho đối tượng A trên slide, lúc mới trình chiếu chưa thao tác gì cả thì:

- A. Đối tượng A không xuất hiện
- B. Đối tượng A đã xuất hiện
- C. Đối tượng A xuất hiện và biến mất
- D. Đối tượng A không biến mất

Câu 21. Khi muốn chèn âm thanh đi kèm hiệu ứng cho đối tượng (văn bản, hình ảnh,...) trong cửa sổ Animation Pane, bạn sử dụng lựa chọn nào?

- A. Chọn đối tượng- Insert - Media - Video
- B. Chọn đối tượng- Effect Options - Sound
- C. Chọn đối tượng- Insert - Media - Audio
- D. Chọn đối tượng-Transitions- Sound

Câu 22. Khi muốn thiết lập thêm hiệu ứng cho đối tượng (văn bản, hình ảnh,...), bạn sử dụng lựa chọn nào?

- A. Animations - Advanced Animation Animation Painter
- B. Animations - Animation
- C. Animations - Advanced Animation Animation Pane
- D. Animations - Advanced Animation - Add Animations

Câu 23. Có bao nhiêu vùng va chạm (collision domains) trong mạng gồm 88 máy tính, 10 HUB và 2 REPEATER?

- A. 1
- B. 10
- C. 12
- D. 100

Câu 24. Có thể mở các file .html bằng :

- A. Trình duyệt web (Browser) Internet Explorer.
- B. Các trình duyệt mail như Outlook Express, Microsoft Outlook, ...
- C. Dùng Paint để mở.
- D. Dùng Foxit reader để mở

Câu 25. Có thể truy cập các dịch vụ của một máy tính chạy Window trong mạng TCP/IP bằng. Hãy chọn câu phát biểu "không chính xác" nhất trong các câu phát biểu sau:

- A. Tên máy(Window Name)
- B. Địa chỉ IP
- C. Tên DNS(Domain Name System)
- D. Địa chỉ MAC(Media Access Control)